TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐCNHGT-DS	*Châu Thành, ngày 13 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QỦA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết qủa hòa giải thành của chị Nguyễn Thị Ngọc P với chị Hồ Thị Thu T và anh Kiều Văn N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng góp hụi đề ngày 26 tháng 8 năm 2022 của chị Nguyễn Thị Ngọc P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị **Nguyễn Thị Ngọc P**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: + Chị **Hồ Thị Thu T**, sinh năm 1975.

+ Anh **Kiều Văn N**, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 8 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Chị Hồ Thị Thu T và anh Kiều Văn N có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc P số tiền hụi còn nợ tổng cộng là 241.745.000 đồng (*hai trăm bốn mươi một triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Ghi nhận chị P không yêu cầu chị T và anh N trả lại số tiền trên đến khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, khi có đơn yêu cầu thi hành án của chị P nếu chị T và anh N chưa trả số tiền trên thì hàng tháng chị T và anh N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về các vấn đề khác: Ngoài số tiền trên thì giữa chị P với chị T và anh N không còn khoản nợ nào khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng